

## ĐẶC ĐIỂM TRẦM TÍCH CÁT HỆ TẦNG NAM Ô VÙNG ĐỒNG BẰNG VEN BIỂN NAM SÔNG HIẾU, QUẢNG TRỊ

Hồ Trung Thành<sup>1\*</sup>, Nguyễn Văn Canh<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Lệ Huyền<sup>1</sup>, Đặng Quốc Tiến<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Khoa Địa lý – Địa chất, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

<sup>2</sup>Cục kiểm soát hoạt động Khoáng sản Miền Trung

\*Email: thanhtrung.dcct@gmail.com

Ngày nhận bài: 27/02/2018; ngày hoàn thành phản biện: 21/3/2018; ngày duyệt đăng: 8/6/2018

### TÓM TẮT

Trầm tích cát hệ tầng Nam Ô vùng đồng bằng ven biển Nam sông Hiếu, tỉnh Quảng Trị có diện phân bố khá rộng, gồm hai thân cát kéo dài từ trung tâm huyện Hải Lăng đến khu vực phía Đông Nam của tỉnh với diện tích khoảng 29.5 km<sup>2</sup> (thân cát I) và 54.4 km<sup>2</sup> (thân cát II). Chiều dày của các thân cát được giới hạn từ bề mặt đến độ sâu 2.5 m. Thành phần chủ yếu là cát thạch anh màu trắng, trắng phớt xám, cỡ hạt từ trung đến nhỏ. Hàm lượng thạch anh chiếm tới 97.0 - 99.0 %, các khoáng vật còn lại gồm ilmenit, rutil, zircon, tuamalin... chiếm hàm lượng rất ít. Hàm lượng SiO<sub>2</sub> đạt 99.05 - 99.24 %, còn hàm lượng Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub> (0.05%), TiO<sub>2</sub> (0.06%), Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub> (0.15%),... Theo TCVN 9036:2011 về nguyên liệu để sản xuất thủy tinh - cát - yêu cầu kỹ thuật, cát ở đây đủ tiêu chuẩn làm cốt liệu trong sản xuất kính xây dựng, thủy tinh bao bì, thủy tinh cách điện và thủy tinh ốp lát. Vì vậy, cần có các nghiên cứu chi tiết về giá trị kinh tế và lĩnh vực sử dụng phù hợp để tránh lãng phí tài nguyên.

**Từ khóa:** hệ tầng Nam Ô, trầm tích cát, Quảng Trị.

## **CHARACTERISTICS OF SAND SEDIMENT OF NAM O FORMATION IN THE SOUTHERN COASTAL PLAIN OF THE HIEU RIVER, QUANG TRI PROVINCE**

Ho Trung Thanh<sup>1\*</sup>, Nguyen Van Canh<sup>1</sup>, Nguyen Thi Le Huyen<sup>1</sup>, Dang Quoc Tien<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Geology and Geography Faculty, Hue University of Sciences

<sup>2</sup>Agency of natural resources management in Central Vietnam

\*Email: thanhtrung.dcct@gmail.com

### **ABSTRACT**

The Nam O sand sediment located in the southern coastal plain of the Hieu river (Quang Tri province) is widely exposed and divided into two sand bodies expanding from the centre of Hai Lang district to the south eastern part of the province with areas of approximately 29.5 km<sup>2</sup> (sand body 1) and 54.4 km<sup>2</sup> (sand body 2). Distribution of the sand bodies is determined from surface to 2.5 m deep. The formation is mainly composed of white to grayish white, medium-to fine-grained quartz sand. Quartz content reaches 97.0 - 99.0 %, the rest including ilmenite, rutile, zircon, turmaline... is negligible. SiO<sub>2</sub> content is very high (99.05-99.24 %), Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub> (0.05 %), TiO<sub>2</sub> (0.06 %), Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub> (0.15 %) contents are very low. According to the National Technical Regulation on Raw materials for producing glass - Sand - Specifications TCVN 9036:2011, the sand here could be used as raw materials for making construction glass, packaging glass, insulating glass and paving glass. To avoid wasting resources, further detail studies should be conducted to evaluate economic value as well as field of use for the sand.

**Keyword:** The sand sediment, Nam O formation, Quang Tri.



**Hồ Trung Thành** sinh ngày 15/04/1989 tại Thừa Thiên Huế. Ông tốt nghiệp cử nhân Địa chất thủy văn - Địa chất công trình năm 2011 và nhận bằng thạc sĩ Địa chất năm 2013 tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện ông công tác tại Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Địa chất, địa chất mỏ, kỹ thuật mỏ.



**Nguyễn Văn Canh** sinh ngày 19/5/1954 tại Nghệ An. Ông tốt nghiệp cử nhân ngành Địa chất học năm 1977 tại Đại học Taskent, Liên Xô. Ông nhận học vị tiến sĩ năm 2001 tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội và được phong hàm phó giáo sư năm 2009. Hiện ông là giảng viên cao cấp của Khoa Địa lý – Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Địa chất học, Khoáng sản, Sinh khoáng, Tai biến địa chất và Địa chất môi trường.



**Nguyễn Thị Lệ Huyền** sinh ngày 15/04/1989 tại Thừa Thiên Huế. Bà tốt nghiệp cử nhân Địa chất năm 2011 và nhận bằng thạc sĩ Địa chất năm 2013 tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện bà công tác tại Khoa Địa lý - Địa chất, trường Đại học Khoa học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Địa hóa, khoáng vật, địa chất mỏ.



**Đặng Quốc Tiến** sinh ngày 04 tháng 4 năm 1979 tại Quảng Ngãi. Năm 2002, ông tốt nghiệp cử nhân Địa chất tại trường Đại học Khoa học Huế. Năm 2014, ông tốt nghiệp Thạc sĩ khoa học, chuyên ngành Địa chất học tại Trường Đại học Mở - Địa chất. Năm 2016, ông học nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Từ năm 2002, ông tham gia công tác tại cơ quan và hiện đang là Phó Cục trưởng Cục Kiểm soát hoạt động khoáng sản miền Trung.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Địa chất khoáng sản.